

Số: 250/2020/QĐST-HNGĐ

Chương Mỹ, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- **Chị Vũ Thị T** – sinh năm 1982

- **Anh Nguyễn Văn C** – sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 03/5/2017, số 53/2017 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, thành phố Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hiểu lầm, không tin tưởng nhau, thường xuyên cãi vã, va chạm với nhau. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì quan hệ vợ chồng dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị T, anh C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Chị T, anh C xác nhận có hai con chung là cháu Nguyễn Văn T1, sinh ngày 13/7/2001 và cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/11/2017. Chị T và anh C thỏa thuận: Cháu T1 đã thành niên, không bị nhược điểm thể chất, tinh thần nên không đề nghị gì. Chị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác, quyết định khác của Tòa án.

Anh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

**[3] Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi có sự thay đổi khác.

**[4] Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị T và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về lệ phí:** Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn C.

- **Về con chung:** Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn C có hai con chung là Nguyễn Văn T1, sinh ngày 13/7/2001 và Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/11/2017. Cháu T1 đã thành niên, không bị nhược điểm thể chất, tinh thần nên không đề nghị gì. Chị Vũ Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Nhật M kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác, Quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị T không yêu cầu anh Nguyễn Văn C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi có sự thay đổi khác.

**- Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị T và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số AA/2015/0004860 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Người yêu cầu;
- UBND xã V (Số 53/2017);
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thắng**